

Số: 24/2025/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 376/2024/TLST – DS ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khu phố F, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị Minh T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Mai Văn Đ (Mai Thanh H1), sinh năm 1962 và bà Lê Thị C, sinh năm 1965; Cùng địa chỉ: Số A, Khu phố F, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn Lê Thị C: Bị đơn ông Mai Văn Đ (Mai Thanh H1).

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Mai Văn Đ (Mai Thanh H1) và bà Lê Thị C có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền nợ là 118.955.000 đồng (Một trăm mười tám triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng). Thời hạn hoàn trả: Khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị H không yêu cầu tính lãi đối với số tiền ông Mai Văn Đ (Mai Thanh H1) và bà Lê Thị C có nghĩa vụ liên đới hoàn trả.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Mai Văn Đ (Mai Thanh H1) và bà Lê Thị C được miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn.

Bà Nguyễn Thị H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí do thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Kim Sang